

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG - DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUANG MINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG - DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUANG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUANG MINH CONSTRUCTION INVESTMENT - TRADING SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: QUANG MINH CONSTRUCTION INVESTMENT - TRADING SERVICE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110243693

3. Ngày thành lập: 07/02/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 19, đường Khoang Mái, Thôn Khoang Mái, Xã Đồng Trục, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0972195399

Fax:

Email: quangminhjsc77@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (loại trừ nhà nước cấm)	4620
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn vật liệu xây dựng như gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi vôi, xi măng, - Bán buôn sơn và véc ni	4663(Chính)
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Loại trừ hợp báo)	8230
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại số 36/2005/QH11)	8299
7.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, cho thuê mặt bằng căn hộ, kho bãi, nhà xưởng (Khoản 1 Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản)	6810

8.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (Khoản 2,8 Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản) (Loại trừ hoạt động đấu giá)	6820
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Khảo sát xây dựng (Điều 91 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; (Điều 92 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); -Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng (Điều 93 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình (Điều 96 Nghị định 15/2021/NĐ-CP);- Kiểm định xây dựng (Điều 97 nghị định 15/2021/NĐ-CP); -Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 94 nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Tư vấn đấu thầu (Nghị định 63/2014/NĐ-CP);	7110
10.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc là và quảng cáo trên không)	7310
11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: trang trí nội thất	7410
12.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê xe chở khách (không có lái xe đi kèm); - Cho thuê xe tải, bán rơmooc và xe giải trí	7710
13.	Bán buôn tổng hợp	4690
14.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
15.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics (Theo điều 3 Nghị định 163/2017/NĐ-CP); - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; đại lý bán vé tàu hỏa; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.	5229
20.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
22.	Đại lý du lịch	7911
23.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa; Kinh doanh lữ hành quốc tế (Điều 31 Luật Du lịch 2017)	7912
24.	Xây dựng nhà để ở	4101
25.	Xây dựng nhà không để ở	4102
26.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
27.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
28.	Xây dựng công trình điện	4221
29.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
30.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
31.	Xây dựng công trình thủy	4291
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
33.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
36.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 250.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN VĂN THỊNH	Số nhà 133 ngõ Trúc Động - Đồng Kho, Thôn Trúc Động, Xã Đồng Trúc, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	97.500	975.000.000	39,000	0010700089 32	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	97.500	975.000.000	39,000		
2	PHAN THỊ THANH	Số nhà 17 ngõ 101 đường Đồng Trúc - Ngọc Liệp, Thôn Trúc Động , Xã Đồng Trúc, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	52,000	0011770467 98	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	52,000		

3	PHAN DU MINH	Số nhà 65 đường Đồng Trúc - Ngọc Liệp, Thôn Trúc Động, Xã Đồng Trúc, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	225.000.000	9,000	001086049607	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	22.500	225.000.000	9,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THI THANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 16/10/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001177046798

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: thôn Đồng Táng, Xã Đồng Trúc, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 17 ngõ 101 đường Đồng Trúc - Ngọc Liệp, Thôn Trúc Động , Xã Đồng Trúc, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội